TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 28-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ,TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bình

2. Bà Phạm Thị Hoan

Thư ký phiên tòa: Bà Bế Thị Na – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 05 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 04 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số 26/2025/HSST-QĐ ngày 28/4/2025 đối với bị cáo:

Mạc Duy C, sinh ngày 23/10/1988 tại huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; số căn cước công dân: 030088008983; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam ; con ông Mạc Văn T và bà Đoàn Thị K; có vợ là Lê Thị Thu H và 02 con. Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Cháu Mạc Diệu T1, sinh ngày 19/4/2024; (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cháu T1: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. (xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng*:

+ Bà Mạc Thị M;

+ Anh Trần Văn H1;

+ Anh Quách Đại Đ;

(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 13/9/2024, Mạc Duy C đi ăn uống cùng bạn. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, C về nhà tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Tại nhà, chị H là vợ của C không hài lòng với C nên vợ chồng lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. Chị H bế cháu Mạc Diệu T1 đi đến trước mặt C, chỉ tay vào C và chửi bới. C bực tức, dùng tay phải đẩy vào vai trái của chị H khiến chị H mất thăng bằng, ngã xuống nền nhà, cháu T1 ngã theo, đầu cháu T1 đập xuống nền nhà gây chấn thương sọ não kín, gây chảy máu dưới nhện, vỡ xương chẩm phải. Sau đó, chị H bế cháu T1 dậy, đi ra ngoài sân tiếp tục chửi bới C. C dùng chân tay không đấm, đánh vào người chị H khoảng 05 phút sau thì có bà Mạc Thị M là hàng xóm sang can ngăn thì C dừng lại. Lúc này, phát hiện cháu T1 có biểu hiện bất thường nên đưa cháu T1 đi điều trị tại Bệnh viện N và Bệnh viện N1. Ngày 14/9/2024, chị H có đơn trình báo cơ quan Công an.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 394/KLTTCT ngày 29/10/2024 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh H kết luận đối với cháu T1: Chấn thương sọ não kín gây chảy máu dưới nhện, vỡ xương chẩm phải, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định, còn hình ảnh tụ dịch dưới màng cứng trán phải và thái dương đỉnh trái, vỡ xương chẩm kích thước 60mm trên phim chụp CT sọ não, điện nào đồ trong giới hạn bình thường. Xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu T1 tại thời điểm giám định là 29%.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 395/KLTTCT ngày 29/10/2024 của Trung tâm pháp y- Sở Y kết luận đối với chị H kết luận: Chấn thương phần mềm gây đau, sưng tím, xước da vùng mặt, người. Hiện toàn thân không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng.

Tại cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 06 tháng 03 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Mạc Duy C về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin được cải tạo tại địa phương.

Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương; xin vắng mặt tại phiên toà.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mạc Duy C phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Mạc Duy C phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Chung từ 24 đến 26 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 52 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo Mạc Duy C có tội và áp dụng điều luật:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản hiện trường, hồ sơ bệnh án, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 13/9/2024, tại nhà của mình ở thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Do mâu thuẫn vợ chồng giữa Mạc Duy C và chị Lê Thị Thu H. Mạc Duy C đã dùng tay phải đẩy vào vai trái chị H làm chị H ngã. Do chị H đang bế cháu Mạc Diệu T1

làm cháu T1 bị ngã, đầu cháu T1 bị đập đầu xuống nền nhà. Tỷ lệ tổn thương do thương tích là 29%. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi đẩy chị H dẫn đến hậu quả cháu T1 bị ngã gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lúc đó, cháu T1 còn nhỏ, có 05 tháng tuổi. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo vệ sức khỏe của người khác, ở đây trực tiếp là cháu bé khi bị cáo thực hiện hành vi có 5 tháng tuổi, là con của bị cáo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tách dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tự nguyện trả chi phí cứu chữa cho bị hại, đại diện hợp pháp bị hại xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xem xét đánh giá tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là bố của bị hại, bị hại còn nhỏ cần sự chăm sóc của cả bố và mẹ nên cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Mạc Duy C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mạc Duy C 24 (*hai mươi tư*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mạc Duy C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Mạc Duy C phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng